VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

VĂN BẢN HỢP NHẤT - BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ[1]
Quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại

Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2017, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 131/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

---

[1] Văn bản này được hợp nhất từ 02 Thông tư sau:

- Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2017;

- Thông tư số 131/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

Văn bản hợp nhất này không thay thế 02 Thông tư nêu trên.

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại.[2]

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước (KBNN) mở tại Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam và các ngân hàng thương mại (NHTM) để thực hiện thu, chi ngân quỹ nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng[3]

Các đơn vị Kho bạc Nhà nước (KBNN) bao gồm: KBNN (Trung ương), Cục Kế toán Nhà nước, Sở Giao dịch KBNN, KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc

---

[2] Thông tư số 131/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại có căn cứ ban hành như sau:

"*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại."

[3] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 315/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại (sau đây viết tắt là Thông tư số 131/2017/TT-BTC), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

Trung ương (sau đây gọi tắt là KBNN cấp tỉnh), KBNN quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, Phòng Giao dịch KBNN thuộc KBNN cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là KBNN cấp huyện).

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Các loại tài khoản của Kho bạc Nhà nước

1. Tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam theo ủy quyền của Tổng Giám đốc KBNN: Là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn, được sử dụng để đảm bảo khả năng thanh toán chung của tất cả các đơn vị KBNN qua kênh thanh toán điện tử liên ngân hàng. Cuối ngày, tại Cục Kế toán Nhà nước, tài khoản này luôn có số dư Nợ.[4]

2. Tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại NHTM ở Trung ương theo ủy quyền của Tổng Giám đốc KBNN: Là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn, được sử dụng để đảm bảo khả năng thanh toán chung cho tất cả các đơn vị KBNN có mở tài khoản tại cùng hệ thống NHTM qua kênh thanh toán song phương điện tử. Cuối ngày, tại Cục Kế toán Nhà nước, tài khoản này luôn có số dư Nợ.[5]

3. (Được bãi bỏ)[6]

4. Tài khoản thanh toán của các đơn vị KBNN (Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) mở tại NHTM: Là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn, được sử dụng để tập trung các khoản thu, thực hiện thanh toán chi trả các khoản chi của ngân quỹ nhà nước.

5. Tài khoản chuyên thu của các đơn vị KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện mở tại NHTM trên cùng địa bàn tỉnh, huyện: Là tài khoản thanh toán của KBNN, được sử dụng để tập trung các khoản thu của ngân sách nhà nước (NSNN).

---

[4] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

[5] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

[6] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

Điều 4. Nơi mở tài khoản của Kho bạc Nhà nước

1. Đối với Cục Kế toán Nhà nước:

a) Mở tài khoản thanh toán tổng hợp bằng đồng Việt Nam (VNĐ) và bằng ngoại tệ tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam;

b) Mở tài khoản thanh toán tổng hợp bằng VNĐ và bằng ngoại tệ tại các NHTM ở Trung ương.[7]

1a. Đối với Sở Giao dịch KBNN: Mở tài khoản thanh toán bằng VNĐ và bằng ngoại tệ tại các NHTM ở Trung ương.[8]

2. Đối với KBNN cấp tỉnh:[9]

a) Mở tài khoản chuyên thu (bằng VNĐ và bằng ngoại tệ) tại chi nhánh NHTM trên cùng địa bàn tỉnh để tập trung các khoản thu NSNN qua KBNN;

b) Mở tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ tại một chi nhánh NHTM hoặc NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cùng địa bàn tỉnh để tập trung các khoản thu và thanh toán, chi trả các khoản chi ngân quỹ nhà nước bằng ngoại tệ (chỉ đối với địa bàn có phát sinh thu hoặc chi NSNN bằng ngoại tệ).

3. Đối với KBNN cấp huyện:

a) Mở 01 (một) tài khoản thanh toán bằng VNĐ tại một chi nhánh hoặc phòng giao dịch của NHTM trên cùng địa bàn huyện đã tham gia thanh toán song phương điện tử với KBNN để tập trung các khoản thu và thanh toán, chi trả các khoản chi ngân quỹ nhà nước bằng VNĐ.

Việc mở tài khoản thanh toán của KBNN cấp huyện tại phòng giao dịch của NHTM chỉ được thực hiện tại những phòng giao dịch của NHTM được tổ chức theo mô hình 2 cấp (Hội sở chính và các chi nhánh cấp 1 trực thuộc; không có chi nhánh cấp 2).

Trường hợp tại địa bàn huyện nơi KBNN cấp huyện đóng trụ sở không có NHTM đã tham gia thanh toán song phương điện tử với KBNN, thì KBNN cấp huyện được mở 01 (một) tài khoản thanh toán bằng VNĐ tại một NHTM khác địa bàn huyện nơi thuận tiện giao dịch nhất và đã tham gia thanh toán song

---

[7] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

[8] Khoản này được bổ sung theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

[9] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

phương điện tử với KBNN hoặc tại một NHTM trên cùng địa bàn huyện chưa tham gia thanh toán song phương điện tử với KBNN (đối với những địa bàn huyện ở vùng sâu, vùng xa). Khi trên địa bàn huyện có chi nhánh hoặc phòng giao dịch của NHTM đã tham gia thanh toán song phương điện tử với KBNN, thì KBNN cấp huyện phải làm thủ tục đóng và tất toán tài khoản thanh toán bằng VNĐ nêu trên trong thời gian sớm nhất; đồng thời, làm thủ tục mở và sử dụng tài khoản thanh toán bằng VNĐ tại chi nhánh hoặc phòng giao dịch của NHTM trên cùng địa bàn huyện đã tham gia thanh toán song phương điện tử với KBNN.

b) Mở tài khoản chuyên thu bằng VNĐ tại chi nhánh NHTM hoặc phòng giao dịch NHTM trên cùng địa bàn huyện để tập trung các khoản thu NSNN.

Điều 5. Sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước[10]

1. Nội dung sử dụng tài khoản:

a) Tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam được sử dụng để thực hiện các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước của Sở Giao dịch KBNN và KBNN cấp tỉnh qua kênh thanh toán điện tử liên ngân hàng; các khoản thu, chi liên quan đến quản lý nợ; các giao dịch điều hành số dư tài khoản để đảm bảo khả năng thanh toán của KBNN tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam và các hệ thống NHTM; các giao dịch sử dụng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi, xử lý ngân quỹ nhà nước tạm thời thiếu hụt theo chế độ quy định và các giao dịch khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại NHTM ở Trung ương được sử dụng để thực hiện các giao dịch quyết toán cuối ngày số thu, chi ngân quỹ nhà nước từ các tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu của các đơn vị KBNN (Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) tại NHTM theo chế độ quy định;

c) Tài khoản thanh toán của Sở Giao dịch KBNN mở tại NHTM được sử dụng để thực hiện các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước, các khoản thu, chi liên quan đến quản lý nợ; thực hiện các giao dịch quyết toán cuối ngày số thu, chi phát sinh trên tài khoản về tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước tại cùng hệ thống NHTM; thực hiện các giao dịch sử dụng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi, xử lý ngân quỹ nhà nước tạm thời thiếu hụt theo chế độ quy định; các giao dịch điều hành số dư tài khoản để đảm bảo khả năng thanh toán của KBNN tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam và các hệ thống NHTM;

---

[10] Điều này được sửa đổi theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

d) Tài khoản thanh toán của các đơn vị KBNN (KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) mở tại NHTM được sử dụng để thực hiện các khoản thu, chi ngân quỹ nhà nước; thực hiện các giao dịch quyết toán cuối ngày số thu, chi phát sinh trên tài khoản về tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước tại cùng hệ thống NHTM; nộp và rút tiền mặt của KBNN cấp huyện;

đ) Tài khoản chuyên thu của các đơn vị KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện mở tại NHTM được sử dụng để tập trung các khoản thu của NSNN; thực hiện các giao dịch quyết toán cuối ngày số thu NSNN về tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước tại cùng hệ thống NHTM.

Trường hợp KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện mở tài khoản chuyên thu tại NHTM chưa tham gia thanh toán song phương điện tử với KBNN, thì cuối ngày làm việc, toàn bộ số thu NSNN phát sinh trên tài khoản chuyên thu của các đơn vị này phải được chuyển về tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước tại Sở Giao dịch NHNN theo quy trình thanh toán điện tử liên ngân hàng; hoặc chuyển về tài khoản thanh toán của KBNN cấp huyện tương ứng (đối với tài khoản chuyên thu của KBNN cấp huyện) để sau đó chuyển tiếp về tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước tại NHTM ở Trung ương theo quy trình thanh toán song phương điện tử, đảm bảo đến cuối ngày làm việc thì tài khoản chuyên thu tại các đơn vị KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện có số dư bằng không; trừ các khoản thu NSNN phát sinh sau thời điểm tạm ngừng truyền nhận chứng từ thanh toán để đối chiếu số liệu thanh toán trong ngày giữa KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện với NHTM nơi mở tài khoản chuyên thu, thì được chuyển về các tài khoản tương ứng nêu trên vào ngày làm việc kế tiếp.

2. Về quy trình thanh toán

a) Việc thu, chi, thanh toán, đối chiếu số liệu đối với tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam được thực hiện theo quy định của NHNN Việt Nam;

b) Việc thu, chi, thanh toán, đối chiếu số liệu và quyết toán cuối ngày đối với tài khoản thanh toán tổng hợp, tài khoản thanh toán và tài khoản chuyên thu của các đơn vị KBNN (Cục Kế toán Nhà nước, Sở Giao dịch KBNN, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) tại các NHTM được thực hiện theo thỏa thuận về quy trình thanh toán song phương điện tử giữa KBNN (Trung ương) và từng hệ thống NHTM. KBNN phối hợp với các hệ thống NHTM nơi mở tài khoản thống nhất thỏa thuận quy trình thanh toán song phương điện tử giữa KBNN (Trung ương) và từng hệ thống NHTM, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện mở tài khoản thanh toán (chỉ áp dụng đối với KBNN cấp huyện) hoặc tài khoản chuyên thu tại NHTM trên cùng địa bàn chưa tham gia thanh toán song phương điện tử với KBNN, thì

thực hiện theo quy trình thanh toán thủ công bằng chứng từ giấy theo quy định của NHNN Việt Nam và NHTM nơi KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện mở tài khoản.

Điều 6. Quy trình thực hiện việc đóng, mở tài khoản của Kho bạc Nhà nước

1. Đối với Cục Kế toán Nhà nước và Sở Giao dịch KBNN:[11]

a) Sở Giao dịch KBNN làm thủ tục đóng và tất toán các tài khoản thanh toán tổng hợp hiện đang mở tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam và NHTM ở Trung ương; đồng thời, Cục Kế toán Nhà nước làm thủ tục mở và sử dụng các tài khoản thanh toán tổng hợp tại Sở Giao dịch NHNN Việt Nam và NHTM ở Trung ương khi triển khai đề án thống nhất đầu mối kiểm soát chi NSNN qua KBNN.

Đối với các tài khoản thanh toán của Sở Giao dịch KBNN hiện đang mở tại NHTM ở Trung ương, Sở Giao dịch KBNN được tiếp tục sử dụng để thực hiện theo quy trình thanh toán song phương điện tử.

b) Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế, Tổng Giám đốc KBNN xem xét, quyết định việc lựa chọn mở thêm tài khoản tại NHTM khác ngoài các hệ thống NHTM mà KBNN hiện đang mở tài khoản.

2. Đối với KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện:

a) Khi có nhu cầu mở mới hoặc mở thêm hoặc thay đổi nơi mở tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu của KBNN cấp tỉnh hoặc KBNN cấp huyện trực thuộc tại các NHTM, KBNN cấp tỉnh có văn bản đề nghị gửi KBNN; trong đó nêu rõ lý do mở mới hoặc mở thêm hoặc thay đổi nơi mở tài khoản. Việc mở mới hoặc mở thêm hoặc thay đổi nơi mở tài khoản thanh toán, tài khoản chuyên thu của KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện chỉ được thực hiện sau khi có sự chấp thuận bằng văn bản của KBNN; thủ tục mở tài khoản được thực hiện theo quy định của NHTM nơi KBNN mở tài khoản;

b) Khi có nhu cầu đóng và tất toán tài khoản tại ngân hàng, các đơn vị KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện có văn bản yêu cầu và phối hợp với ngân hàng nơi mở tài khoản làm thủ tục đóng tài khoản theo quy định của NHNN Việt Nam và NHTM nơi KBNN mở tài khoản.

Điều 7. Trả lãi tiền gửi và thu phí dịch vụ thanh toán

1. Việc trả lãi đối với số dư tài khoản và thu phí đối với các khoản thanh toán trên tài khoản của các đơn vị KBNN được thực hiện theo quy định tại Nghị

---

[11] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước.

2. Đối với tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước mở tại NHNN Việt Nam, các khoản thanh toán lãi và phí hàng tháng được tính, xác nhận và hạch toán theo quy định của NHNN Việt Nam.[12]

3. Đối với tài khoản của các đơn vị KBNN mở tại NHTM, các khoản thanh toán lãi và phí hàng tháng được tính, xác nhận và hạch toán thông qua tài khoản của KBNN tại NHTM nơi mở tài khoản và được báo nợ/báo có, kèm theo bảng kê tính lãi và phí thông qua thanh toán song phương điện tử.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Kho bạc Nhà nước

1. Quản lý và sử dụng tài khoản theo đúng quy định tại Thông tư này để việc thanh toán được nhanh chóng, chính xác và an toàn; đồng thời, tạo thuận lợi cho các đơn vị, cá nhân trong quá trình giao dịch với KBNN.

2. Tổ chức điều hành số dư trên các tài khoản thanh toán tổng hợp của Cục Kế toán Nhà nước để đảm bảo khả năng thanh toán của toàn hệ thống KBNN.[13]

3. Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của chủ tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH[14]

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2017.

---

[12] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

[13] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

[14] Điều 2 của Thông tư số 131/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2017, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018 quy định như sau:

*"**Điều 2. Hiệu lực thi hành***

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.

2. KBNN và các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./."

2. Bãi bỏ Quyết định số 1163 TC/QĐ/KBNN ngày 16 tháng 11 năm 1995 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định về việc mở và sử dụng tài khoản tiền gửi của KBNN tại ngân hàng.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị KBNN (Sở Giao dịch, KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện) kiểm tra, rà soát các tài khoản hiện đang mở tại ngân hàng (NHNN Việt Nam và NHTM) và xử lý:

a) Đối với các tài khoản đã đảm bảo phù hợp với các quy định tại Thông tư này, thì các đơn vị được tiếp tục duy trì việc mở và sử dụng tài khoản đó;

b) Đối với các tài khoản chưa đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư này, thì phải làm thủ tục tất toán và đóng tài khoản theo chế độ quy định; đồng thời, làm thủ tục mở và sử dụng tài khoản theo đúng quy định tại Thông tư này, đảm bảo việc đóng tài khoản cũ và mở tài khoản mới hoàn thành trước ngày 14 tháng 01 năm 2017.

2. KBNN và các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 01/VBHN-BTC

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2018

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Huỳnh Quang Hải

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng